

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 22/2025/HSST
Ngày 29/4/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Nguyễn Văn Hải
2. Bà Nguyễn Thị Lan.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nông Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:**
Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2025, tại Hội trường A, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2025 đối với:

+ **Bị cáo:** Họ và tên: Nguyễn Hữu Th. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm 1988. Tại: tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn XX, xã Kh, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1959 và con Đoàn Thị Nh, sinh năm 1962. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1990 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/12/2024 đến nay (có mặt)

+ **Bị hại:** Ông Đinh Thái S (Chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Đặng Thị Báo, sinh năm 1976 (có mặt)
2. Anh Đinh Thái H, sinh năm 1999 (vắng mặt)
3. Chị Đinh Thị H1, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Đại diện theo ủy quyền của anh H, chị H1: Bà Đặng Thị B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Phan Ngọc H, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ dân phố xx, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Th đã có giấy phép lái xe ô tô hạng E số 510103001771 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 08/7/2022. Tối ngày 03/11/2024, Th điều khiển xe ô tô khách biển số 47B-024.75 lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng huyện E đi thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để chở khách vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày Th điều khiển xe ô tô đi đến Km 127+620 Quốc lộ 26 thuộc địa phận thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này có một xe ô tô đi ngược chiều bật đèn pha làm Th chói mắt không quan sát rõ phía trước nhưng Th không giảm tốc độ mà vẫn điều khiển xe ô tô đi về phía trước với tốc độ khoảng 70km/h thì phát hiện ông Đinh Thái S đang đi bộ từ bên trái sang bên phải Quốc lộ 26 theo hướng huyện E đi thành phố B. Do khi phát hiện ông S thì khoảng cách giữa xe ô tô và ông S đã quá gần nên Th không kịp xử lý và đã để xe ô tô do mình điều khiển va chạm với ông S. Hậu quả làm ông Đinh Thái S bị thương nặng phải cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên đến ngày 04/11/2024 thì tử vong; xe ô tô khách biển số 47B-024.75 bị hư hỏng nhẹ.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 127+620 Quốc lộ 26 thuộc địa phận thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Mặt quốc lộ 26 được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng rộng 8,60m có vạch S đơn nét màu vàng đứt quãng chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau. Phần đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng huyện E đi thành phố B rộng 4,30m, có vạch S đơn liền nét chia phần đường thành hai làn đường xe chạy cùng chiều nhau. Làn đường sát mép đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng huyện E đi thành phố B rộng 1,20m. Đoạn đường không có đèn chiếu sáng công cộng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Tại khu vực hiện trường có biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên “W.207.C” và biển báo cấm ô tô tải dừng, đỗ xe trong phạm vi 400m nằm trên phần đất bên phải Quốc lộ 26 theo hướng huyện E đi thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Sau xảy ra tai nạn xe ô tô khách biển số 47B-024.75 dừng tại phần đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng huyện E đi thành phố B. Đầu xe ô tô hướng về thành phố B, đuôi xe ô tô hướng về huyện E.

Tại hiện trường, có vết chà kích thước (4,90 x 0,01)m và vết chà kích thước (4,30 x 0,10)m; 01 vùng chất lỏng màu đỏ, kích thước (1,50 x 0,30)m.

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 47B-024.75 với ông Đinh Thái S là phần đầu xe bên phải của ô tô biển số 47B-024.75 với người ông S. Hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên xuống mặt đường nằm trên phần đường bên phải Quốc lộ 26 theo hướng huyện E đi thành phố B. Đo từ hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên xuống mặt đường đến mép đường bên phải là 1,80m, đo đến đầu

vết chà 1 là 0,55m, đo đến hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 47B-024.75 là 3,60m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn xe ô tô biển số 47B-024.75: Cần gạt nước phía trước bên phải bị đẩy cong từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, lệch khỏi vị trí ban đầu 2cm, kích thước vùng móp méo 20cm; Kính chắn gió phía trước bị nứt, kích thước vùng nứt là (80x65)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 336/KLGĐTT-PY ngày 04/12/2024 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đắk Lắk đã kết luận nguyên nhân tử vong của ông Đinh Thái S: Chấn thương sọ não nặng/Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 21/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Krông Pắc kết luận các bộ phận hư hỏng của xe ô tô biển số 47B-024.75 nhãn hiệu THACO, loại xe ô tô khách giường nằm có giá trị thiệt hại tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn là 3.550.000đồng.

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra tạm giữ xe ô tô biển số 47B-024.75 nhãn hiệu THACO, loại xe ô tô khách giường nằm. Qua điều tra xác định chiếc xe ô tô này thuộc quyền sở hữu của ông Phan Ngọc H, sinh năm 1965, trú tại Tổ dân phố xx, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Hòa theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 70 ngày 27/12/2024;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường gia đình ông Đinh Thái S số tiền 180.000.000 đồng. Gia đình ông S đã làm đơn xin bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số: 18/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Th về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Th khai: Vào tối ngày 03/11/2024, bị cáo điều khiển xe ô tô khách biển số 47B-024.75 lưu thông trên Quốc lộ 26 theo hướng huyện E, tỉnh Đắk Lắk đi thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để chở khách vào thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày bị cáo điều khiển xe ô tô đi đến Km 127+620 Quốc lộ 26 thuộc địa phận thôn Tân Thành, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này có một xe ô tô đi ngược chiều bật đèn pha làm bị cáo bị chói mắt không quan sát rõ phía trước, đến khi phát hiện ông Đinh Thái S đang đi bộ từ bên trái sang bên phải Quốc lộ 26 theo hướng huyện E đi thành phố B thì khoảng cách đã quá gần nên không kịp xử lý nên bị cáo đã để xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm với ông S. Hậu quả làm ông Đinh Thái S bị thương nặng phải cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên đến ngày 04/11/2024 thì tử vong; xe ô tô khách biển số 47B-024.75 bị hư hỏng nhẹ.

+ Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết truy tố Nguyễn Hữu Th và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Th phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ

luật hình sự. Đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, đã trả xe ô tô biển số 47B-024.75 cho ông Phan Ngọc H là chủ sở hữu

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Hữu Th đã bồi thường khoản tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí hợp lý khác số tiền 180.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết

Bị cáo Nguyễn Hữu Th không tranh luận, bào chữa, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét bị cáo Nguyễn Hữu Th tham gia giao thông đường bộ nhưng thiếu chú ý quan sát, lơ là chủ quan nên để xe ô tô do mình điều khiển va chạm với ông Đinh Thái S. Hậu quả ông Đinh Thái S bị tử vong. Hành vi của Th đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp

sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.”

Vận dụng điều luật nêu trên đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX cần áp dụng mức hình phạt sao cho thoả đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật. Qua đó giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo xâm hại đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương. Bị cáo thừa hiểu rằng xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nên chỉ cần lơ là một chút thì sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của con người. Tuy nhiên, chỉ vì ý thức chấp hành pháp luật kém bị cáo đã để xe ô tô do mình tông vào xe ông S. Hậu quả làm cho ông S bị tử vong. Do vậy, HĐXX cần phải tuyên phạt bị cáo một mức án phù hợp đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xuất thân từ tầng lớp lao động, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, sau khi phạm tội đã bồi thường cho gia đình ông S một khoản tiền nhằm khắc phục một phần hậu quả do mình gây ra, đại diện bị hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại đã xin giảm nhẹ cho hình phạt và xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo. Mặt khác trong vụ án này bản thân bị hại cũng có một phần lỗi vì ông S qua đường thiếu quan sát và không đưa ra tín hiệu để người tham gia giao thông nhận biết. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hơn nữa việc để xảy ra tai nạn là ngoài ý muốn của bị cáo. Mặt khác tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về chính quyền địa phương kết hợp với gia đình bị cáo trong việc theo dõi giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Hữu Th đã bồi thường 180.000.000 đồng tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và các chi phí hợp lý khác cho gia đình ông S là đảm bảo đúng quy định pháp luật nên HĐXX ghi nhận

sự tự nguyện bồi thường trên. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với số việc sau tai nạn xe ô tô khách biển số 47B-024.75 bị hư hỏng với số tiền 3.550.000đồng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Phan Ngọc Hòa không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên nên không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, đã trả xe ô tô khách biển kiểm số 47B-024.75 cho chủ sở hữu ông Phan Ngọc H là có căn và đúng quy định của pháp luật, HĐXX cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu Th phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo có đơn xin miễn án phí. Do vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Nguyễn Hữu Th.

[8] Đại diện VKSND huyện Krông Pắc thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đối với vụ án. HĐXX xét thấy phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu Th phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/4/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Hữu Th về xã Kh, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án

treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

3. Các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Hữu Th đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Đinh Thái S các khoản: Chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, các chi phí hợp lý khác tổng cộng là 180.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng chẵn*). Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

4. Về vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả xe ô tô khách biển kiểm số 47B - 024.75 cho ông Phan Ngọc H là chủ sở hữu.

5. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Hữu Th.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- THADS huyện K;
- Những người tham gia tố tụng;
-
- Lưu hồ sơ, VP

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

